

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 378/2017/HSPT
Ngày 08 - 12 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr.

Các thẩm phán:

1. Ông Doãn Đình Quyến.

2. Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 359/2017/HSPT ngày 27/10/2017 đối với vụ án Hoàng Văn P cùng đồng bọn phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Do có kháng cáo của bị cáo Vi Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2017/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vi Văn Đ - sinh ngày 02/01/1999, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Y, huyện ES, tỉnh Đắk Lắk;
Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Thái; Con ông: Vi Văn V, sinh năm 1967; Con bà: Hà Thị K, sinh năm 1972; hiện đang sinh sống tại thôn A, xã Y, huyện ES, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 26/8/2016 Vi Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 11/QĐ – CSĐT ngày 06/3/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân T – Luật sư thuộc văn phòng Luật sư AVL. (Có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ, ngày 25/12/2015 Hoàng Văn P cùng Vi Văn Đ đã thực hiện vụ trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc cửa xăng nhãn hiệu STIILL và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUNTAN, biển kiểm soát 47P1- 062.60 của nhà ông Đặng Văn T tại thôn B, thị trấn ES, huyện ES. Với tổng giá trị 3.600.000 đồng.

Sau đó Hoàng Văn P đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 29/6/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp ra Quyết định số: 06/2016 truy nã đối với Hoàng Văn P. Ngày 30/6/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp ra Quyết định số: 04/QĐ-CSĐT tách vụ án hình sự đối với hành vi của Hoàng Văn P để xử lý sau.

Đối với hành vi nêu trên của Vi Văn Đ, ngày 26/8/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đưa ra xét xử và tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã được giải quyết tại bản án số: 28/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

Ngày 25/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đã bắt Hoàng Văn P về hành vi trộm cắp tài sản.

Trong quá trình điều tra còn xác định được như sau:

Vụ thứ hai: Khoảng 24 giờ, ngày 08/01/2016 Hoàng Văn P rủ Vi Văn Đ đi trộm cắp tài sản. P và Đ đi đến nhà anh S Siu, trú tại buôn A, thị trấn ES, huyện ES trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YaMaHa, biển kiểm soát 47P1- 043.88 sau đó cả hai điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp vào khu vực suối gần thôn 14, xã CK, huyện ES. Tại đây P và Đ tháo yếm, mặt nạ xe, thay bô (ống giảm thanh), tháo biển kiểm soát xe và thay biển kiểm soát 47L3- 2708 vào (Biển kiểm soát này do P nhặt được trước đó) và sơn lại xe để tránh bị Cơ quan chức năng phát hiện.

Vụ thứ ba: Ngày 10/01/2016 Hoàng Văn P và Vi Văn Đ điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được của anh S Siu trước đó vào xã CK, huyện ES, khi đi ngang qua nhà anh Ngô Văn Đ1, trú tại cụm C, xã CK, huyện ES phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YaMaHa, biển kiểm soát 11N1- 000.43 dựng trước sân nhà, đây là xe của chị Dương Thị S, trú tại xã D, huyện J, tỉnh Đắk Nông cho anh Dương Văn M mượn đi qua huyện ES chơi. P đi vào lấy trộm và dắt xe mô tô ra đường thì bị anh Đ1 phát hiện tri hô nên P và Đ vớt 02 xe mô tô lại trên đường rồi chạy trốn.

Ngày 23/02/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ES kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YaMaHa, biển kiểm soát đã bị tháo trị giá 7.000.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YaMaHa, biển kiểm soát 11N1-000.43 trị giá 7.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69 và khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Đ 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2017, bị cáo Vi Văn Đ kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vi Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Vi Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin bồi thường một phần thiệt hại nhưng chưa thực hiện, việc Luật sư cho rằng chú ruột bị cáo là Liệt sỹ nhưng không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Do đó không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa tròn 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có nguyện vọng khắc phục một phần hậu quả nhưng chưa được HĐXX chấp nhận. Bị cáo có chú ruột là Liệt sỹ nhưng giấy tờ bị thất lạc, gia đình bị cáo đang xin chính quyền địa phương xác nhận nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo chưa có để cung cấp cho Hội đồng xét xử. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 điều 46 BLHS, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, có lợi nhất.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, quan điểm của Kiểm sát viên, lời bào chữa luật sư, ý kiến của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo Vi Văn Đ tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Trong các ngày 08/01/2016 và ngày 10/01/2016 bị cáo Vi Văn Đ thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 14.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo bởi lẽ: Ngày 26/8/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo. Trước đó, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp nhưng không khai báo. Xét thấy, trong khoảng thời gian ngắn bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết “*phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 là có cơ sở. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét nhân thân của bị cáo để cân nhắc quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và xin bồi thường một phần thiệt hại nhưng bị cáo chưa thực hiện. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng chú của bị cáo là Liệt sỹ nhưng không cung cấp được tài liệu để chứng minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo mới phù hợp.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69 và khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vi Văn Đ** 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Vi Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện ES;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Đăng công TTĐTTA;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Y Thông Kbuôr